

Soạn văn lớp 6 bài Tri thức ngữ văn trang 17, 18, 19 - Chân trời sáng tạo

Tri thức đọc hiểu

Tìm hiểu về thể loại truyền thuyết

1. Khái niệm:

Truyền thuyết là thể loại truyện kể dân gian, thường kể về những nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử dân tộc, được nhân dân sáng tác và lưu truyền qua nhiều đời.

2. Đặc điểm:

- Nhân vật truyền thuyết thường:
- Có nguồn gốc, lai lịch khác thường.
- Có phẩm chất cao đẹp, tài năng hoặc sức mạnh phi thường.
- Gắn với một sự kiện lịch sử hoặc có công lớn với cộng đồng.
- Được nhân dân tưởng nhớ, tôn thờ.

Cốt truyện truyền thuyết thường:

- Kể về công trạng, chiến công hay kỳ tích của nhân vật chính.
- Có nhiều yếu tố kì ảo để thể hiện sức mạnh và tài năng phi thường.
- Cuối truyện thường gắn với một dấu tích, di tích hay phong tục còn lưu lại trong đời sống hiện nay.

Yếu tố kì ảo trong truyền thuyết:

Là những hình ảnh, chi tiết không có thật, được sáng tạo bằng trí tưởng tượng dân gian.

► Nhằm nhấn mạnh quyền năng siêu nhiên của nhân vật và thể hiện lòng tôn kính, sự biết ơn của nhân dân đối với người anh hùng, thần linh hoặc sự kiện lịch sử.

Tri thức Tiếng Việt

1. Từ đơn và từ phức (từ ghép, từ láy)

- Từ đơn là từ chỉ gồm một tiếng.
- Từ phức là từ gồm hai tiếng trở lên. Có hai loại:
- Từ ghép: các tiếng có quan hệ về nghĩa.
→ Ví dụ: “gan dạ”, “nguy hiểm”.
- Từ láy: các tiếng lặp lại âm đầu, vần hoặc cả tiếng.
→ Ví dụ: “hăng hái”.

Ví dụ minh họa:

Trong câu “Chàng hăng hái, gan dạ, không nề nguy hiểm”:

- Từ đơn: chàng, không, nề.
- Từ ghép: gan dạ, nguy hiểm.

- Từ láy: hăng hái.

Lưu ý về nghĩa của từ ghép – từ láy:

- Từ ghép: có thể mở rộng hoặc thu hẹp nghĩa so với từ gốc.
→ Ví dụ: “áo quần” (nghĩa rộng), “áo dài” (nghĩa hẹp).
- Từ láy: thường thay đổi sắc thái nghĩa, tăng/giảm mức độ.
→ Ví dụ: “nhàn nhạt” < “nhạt”; “nhanh nhẹn” > “nhanh”.

2. Nghĩa của một số thành ngữ thông dụng

Khái niệm:

Thành ngữ là cụm từ cố định, quen dùng, có nghĩa bóng, thể hiện cách nói hình ảnh, giàu cảm xúc.

Đặc điểm:

- Thành ngữ không thể hiểu nghĩa bằng cách cộng nghĩa từng từ.
- Cần hiểu nghĩa cả cụm từ, thường mang tính hình tượng, biểu cảm.

Ví dụ:

“Tay bắt mặt mừng”: thể hiện sự vui mừng, thân thiết khi gặp lại người quen.
→ Không thể hiểu theo từng từ “tay”, “bắt”, “mặt”, “mừng” riêng lẻ.